

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2023/DS-ST
Ngày: 28/9/2023
“V/v Yêu cầu bồi thường
thiệt hại về tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Út.

2. Bà Trần Thị Như Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ý là Thư ký Tòa án nhân dân huyện K - tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2023/TLST-DS, ngày 02/3/2023 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXXST-DS, ngày 13 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị P** – sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ 10, khu phố Hoà Lập, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Ông **Võ Thanh P** – sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ 01B, khu phố Hoà Lập, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

(Bà P, ông P có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, biên bản hòa giải bà Nguyễn Thị P trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 14/11/2022, tôi có thuê ông Võ Thanh P chủ ụ tàu ở khu phố Hoà Lập kéo chiếc vỏ của tôi lên ụ để đặt nền máy và để máy xuống với giá thỏa thuận là 12.000.000 đồng. Vỏ của tôi là loại cây sao có dãn keo dài khoảng 11,7m, ngang 02m. Đây là phương tiện chính đánh bắt hải sản hàng ngày để nuôi gia đình.

Trong lúc kéo thì ông P cùng với người lính của ông đã sơ xuất làm cho chiếc vỏ của tôi gãy đôi. Khi vỏ bị hư hại thì ông P nói sẽ kêu người đến thẩm định giá trị

để bồi thường nhưng tôi không đồng ý vì chiếc vỏ của tôi đang sử dụng chứ không phải kêu bán mà yêu cầu thẩm định để bồi thường. Sau đó ông nói nếu không chịu thẩm định thì kêu người đến sửa chữa lại cho tôi tiếp tục sử dụng. Tuy nhiên đối với đề nghị này thì lại càng không chấp nhận được, bởi vì khi sửa chữa chấp vá lại thì chiếc vỏ rất yếu, không sử dụng được lâu dài và giá trị sẽ không được như ban đầu.

Chiếc vỏ này tôi đã mua 04 năm, với giá 50.000.000 đồng. Do tôi đã sử dụng một thời gian nên giá trị chiếc vỏ còn lại là 30.000.000 đồng, trong quá trình sử dụng tôi thường xuyên tu bổ, bảo dưỡng. Trước thời điểm chiếc vỏ bị gãy, tôi đã làm lại cái muôi mới giá 8.000.000 đồng, cái ngáng phía trước chiếc vỏ giá 4.000.000 đồng, tổng số tiền tu bổ gần đây là 12.000.000 đồng. Vì vậy số tiền tôi yêu cầu ông P bồi thường là hoàn toàn phù hợp.

Ngày 16/11/2022, tôi có làm đơn gửi đến khu phố Hòa Lập yêu cầu ông P bồi thường 01 lần số tiền 30.000.000 đồng là giá trị còn lại của chiếc vỏ, để tôi sớm trang bị phương tiện mới, tiếp tục đánh bắt hải sản phục vụ cuộc sống gia đình nhưng cuộc hòa giải không thành. Kể từ ngày chiếc vỏ bị hư hại đến nay nguồn sống gia đình tôi phải hoàn toàn dừng lại, cuộc sống khó khăn do mất thu nhập ổn định, vợ chồng tôi phải đi làm thuê để kiếm sống hàng ngày.

Vì vậy tôi khởi kiện yêu cầu ông P có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 41.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Yêu cầu bồi thường 01 lần giá trị còn lại của chiếc vỏ là 30.000.000 đồng.
- Bồi thường tổn thất do mất thu nhập mỗi ngày sau khi trừ đi các chi phí là 1.000.000 đồng, tạm tính từ ngày 15/11/2022 đến ngày 25/11/2022 là 11 ngày với số tiền 11.000.000 đồng.
- Ông Võ Thanh P trình bày:

Tôi là chủ ụ tàu tại khu phố Hòa Lập, thị trấn K, có thực hiện việc kéo thuê chiếc vỏ của bà Nguyễn Thị P lên ụ của tôi để sửa chữa. Việc bà P nói thỏa thuận trước 12.000.000 đồng tiền sửa chữa là không đúng, các bên không có thỏa thuận giá trước, chỉ khi nào vỏ được kéo lên ụ xong thì khi sửa chữa phát sinh những gì thì mới tính tiền. Việc kéo vỏ lên mỗi lần như vậy tôi lấy giá khoảng 700.000 đồng tiền công. Còn việc sửa chữa thì có thể mướn người khác làm và tự chủ vỏ tính tiền với người đó về tiền công cũng như vật tư để làm.

Trong quá trình tôi kéo chiếc vỏ của bà P lên ụ thì do không quan sát kỹ do bị mục từ trước nên khi kéo lên chiếc vỏ bị nứt. Tôi có thỏa thuận với gia đình bà P và tại phiên hòa giải, khu phố Hòa Lập cũng nêu ra 03 cách và tôi cũng nhất trí. Thứ nhất là tôi sẽ sửa chữa đóng lại chỗ hư hỏng khi xong thì mời người khác lại xem để đảm bảo chất lượng cho bà P, thứ hai thì bà P có quyền kêu người khác đến mua thì tôi đồng ý trả tiền, thứ ba là thành lập hội đồng thẩm định gồm những chủ ụ tàu, thợ sửa chữa tàu chuyên nghiệp để thẩm định giá trị còn lại khi có giá thì tôi đồng ý bồi thường toàn bộ giá trị còn lại. Nhưng bà P đều không đồng ý mà yêu cầu tôi phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên tôi không đồng ý. Hiện tại giá trị chiếc vỏ đến nay đã giảm nhiều, vì bà P mua lại vỏ cũ của ông Trương ở khu phố Kiên Tân từ năm 2017 đến nay.

Còn việc bà P cho rằng mất thu nhập mỗi ngày là 1.000.000 đồng nên yêu cầu tôi phải bồi thường là không đúng, vì thực tế gia đình bà P đã không hoạt động đi biển suốt hơn 02 năm nay, vì vậy chiếc vỏ này cũng đã đậu ở bến của bà P suốt trong thời gian đó không hề có hoạt động đánh bắt gì. Vì vậy tôi cho rằng yêu cầu bồi thường của bà P là không có cơ sở nên tôi không đồng ý. Việc chiếc vỏ này không hoạt động thì những người xung quanh hàng xóm của bà P đều biết như ông Hà mua bán ghe cũ tại khu phố Hòa Lập.

Qua xác minh ông Hồ Thái Hà trình bày: Hiện ông Hà có nhiều ghe đậu gần bến của bà Nguyễn Thị P, hàng ngày ông Hà có lên xuống bến ghe này nhiều lần nên ông Hà biết được tình trạng chiếc vỏ mà bà P thuê ông P sửa chữa. Trước khi thuê ông P kéo lên ụ tàu thì chiếc vỏ này đậu ở bến, không hoạt động gần 02 năm, vì chiếc vỏ đã xuống cấp từ lâu nên bà P mới thuê ông P kéo lên sửa chữa để đặt máy xuống hoạt động thì xảy ra hư hại. Còn cái máy mà bà P định đặt xuống chiếc vỏ kéo lên ụ tàu của ông P sửa chữa thì nằm tại xưởng của ông Hà gần 03 năm nay.

Qua xác minh ông Trần Quang Gông trình bày: Chiếc vỏ mà bà P thuê ông P kéo lên ụ tàu để sửa chữa thì thực tế nó đã đậu tại bến nhà bà P gần 02 năm nay, vì không có máy móc nên chiếc vỏ không thể hoạt động được. Khi chiếc vỏ đậu ở bến không hoạt động thì vợ chồng bà P đi làm thuê kiếm sống chứ không có làm nghề biển. Sau đó thì vợ chồng bà P mua được chiếc ghe khác định sửa lại nhưng lại không sử dụng được nên bà P định chuyển máy của chiếc ghe này sang chiếc vỏ để hoạt động nên bà P mới thuê ông P kéo chiếc vỏ lên sửa chữa lắp máy qua nhưng không may bị hư hại.

Qua xác minh ông Nguyễn Văn Thư (tên gọi khác là Bô) trình bày: Đầu tiên chiếc vỏ này ông Thư mua ở Cờ Trắng. Thời điểm ông Thư mua cách đây khoảng hơn 20 năm, mua vỏ cũ của người chở vôi bán lại, sau khi mua thì ông Thư có sửa chữa, mở lấy ra hơn nửa chiếc để làm lại, gỗ sửa bằng cây trầm đỏ mua ở Hòn Heo. Sử dụng được một thời gian đến năm 2017, ông Thư mới bán chiếc vỏ này lại cho bà P với giá 50.000.000 đồng, khi bán thì gồm vỏ, máy, gọng, xip.

Qua xác minh ông Phan Thành Phát trình bày: Ghe vỏ của ông Phát mua khoảng 07 đến 08 năm trước, làm bằng loại gỗ sến, chiều dài 17m, chiều rộng 2,5m, với giá 64.000.000 đồng đã bao gồm máy. Khoảng gần 01 năm nay ông kêu bán lại với giá 5.000.000 đồng bao gồm cả máy nhưng hiện nay chưa có người hỏi mua.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo chứng thư định giá, đối với yêu cầu còn lại thì đề nghị không chấp nhận. Buộc bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bị đơn Võ Thanh P có nơi cư trú tại tổ 01B, khu phố Hoà Lập, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K. Đây là vụ án “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản ” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét thấy bà Nguyễn Thị P có thuê ông Võ Thanh P kéo chiếc vỏ lên ụ tàu để sửa chữa. Trong quá trình thực hiện công việc thì ông P xác nhận do sơ xuất không xem xét trước tình trạng của chiếc vỏ nên khi kéo lên ụ thì làm chiếc vỏ bị nứt gây hư hỏng, khi sự việc xảy ra ông P cũng có thiện chí bồi thường và tại buổi hòa giải ở khu phố Hoà Lập, ông P đã đưa ra các phương án để khắc phục thiệt hại, bồi thường cho bà P nhưng bà P đều không chấp nhận nên mới khởi kiện đến Tòa án. Tại buổi hòa giải thì ông P cũng thừa nhận sự việc nêu trên chấp nhận lỗi thuộc về mình và cũng đưa ra các biện pháp bồi thường nhưng bà P cũng không chấp nhận. Vì vậy các bên thống nhất sẽ nhờ đến cơ quan, tổ chức định giá độc lập để tiến hành định giá giá trị còn lại của chiếc vỏ để xem xét trách nhiệm bồi thường.

Sau đó, bà P có đơn yêu cầu định giá tài sản tranh chấp nên Tòa án ban hành thông báo tiến hành định giá chiếc vỏ nêu trên. Ngày 10/5/2023, Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thẩm định giá Sao Việt đã ban hành Chứng thư thẩm định giá số 104/2023/CT-ĐS-TVAP xác nhận giá trị còn lại của phương tiện vận tải đường thủy đã qua sử dụng là 11.411.000 đồng. Vì vậy, căn cứ vào Chứng thư định giá nên chấp nhận đối với yêu cầu bồi thường của bà P với số tiền là 11.411.000 đồng. Do bà P yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên số tiền bà P không được chấp nhận là 30.000.000 đồng – 11.411.000 đồng = 18.589.000 đồng.

[3] Do giá trị còn lại của phương tiện vận tải đường thủy đã qua sử dụng được định giá là 11.411.000 đồng và buộc ông P bồi thường số tiền này cho bà P nên xét giao lại cho ông P quyền sở hữu hợp pháp đối với phương tiện vận tải đường thủy đã qua sử dụng trên là phù hợp.

[4] Đối với việc bà P yêu cầu ông P phải bồi thường tiền mất thu nhập do phương tiện bị hư hỏng không đi đánh bắt được là 11.000.000 đồng, xét thấy yêu cầu này là không có cơ sở chấp nhận bởi lẽ: Qua xác minh những người biết sự việc, sống ở cùng địa phương với bà P đều xác nhận chiếc vỏ mà bà P thuê ông P kéo lên ụ tàu để sửa chữa, trước đó đã hư hỏng nhiều, đã đậu tại bến của bà P gần 02 năm nay, không có hoạt động đánh bắt gì. Mặt khác, khi đậu tại bến thì chiếc vỏ này cũng không có đặt máy nên không thể đi đánh bắt được. Ngoài ra máy của chiếc vỏ này hiện nay đang nằm tại xưởng sửa chữa của ông Hà.

[5] Về chi phí tố tụng: Chi phí định giá tài sản tranh chấp là 5.060.000 đồng buộc ông P phải chịu.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông P phải chịu án phí trên số tiền phải bồi thường. Bà P phải chịu án phí trên số tiền yêu cầu không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT NINH:

1. Căn cứ vào:

- Các Điều 584, 585, 586 của Bộ luật Dân sự;
- Các Điều 26, 35, 39, 144, 145, 147, 165, 166 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

2. Tuyên xử:

- Buộc ông Võ Thanh P phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị P số tiền là 11.411.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì người bị thi hành án còn phải chịu thêm một khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Không chấp nhận đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị P về việc yêu cầu ông Võ Thanh P bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 18.589.000 đồng, thiệt hại do mất thu nhập là 11.000.000 đồng, tổng số tiền không được chấp nhận là 29.589.000 đồng.

- Giao cho ông Võ Thanh P quyền sở hữu đối với phương tiện vận tải đường thủy đã qua sử dụng theo Chứng thư thẩm định giá số 104/2023/CT-ĐS-TVAP ngày 10/5/2023 của Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thẩm định giá Sao Việt.

3. Chi phí tố tụng:

Buộc ông P phải chịu số tiền chi phí định giá tài sản là 5.060.000 đồng. Do bà P đã nộp tạm ứng số tiền chi phí định giá là 5.100.000 đồng, số tiền này đã được Tòa án thanh toán cho Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thẩm định giá Sao Việt là 5.060.000 đồng nên buộc ông P phải hoàn trả cho bà P số tiền 5.060.000 đồng. Tòa án hoàn trả cho bà P số tiền 40.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc ông P phải chịu số tiền án phí là 570.550 đồng.
- Buộc bà P phải chịu số tiền án phí là 1.479.450 đồng. Sau khi khấu trừ vào số tiền bà P tạm nộp là 1.025.000 đồng theo lai thu số 0006889 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K nên số tiền bà P còn phải nộp thêm là 454.450 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bà P, ông P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tãnh Kieân Giang;
- VKSND tãnh Kieân Giang;
- VKSND huyeãn Kieân Lồõng;
- Chi cùc THADS huyeãn K;
- Nhõõng ngồõøi TGTT;
- Lõu tãp àùn, hoà sô;

**TM. HOÃI ÑOÀNG XEÙT XÕU SÔ
THAÂM
THAÂM PHAÙN – CHUÛ TOÃ PHIEÂN
TOØA**

Nguyễn Văn Pho